

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hữu Khoa

Thẩm phán: Ông Phùng Lâm Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Lai, bà Nguyễn Thị Vân Hà, ông Nguyễn Hữu Cương.

Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vũ Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 36/2021/TLST- HS ngày 05/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST-HS ngày 30/8/2021 đối với bị cáo:

Phùng Anh H (Tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam.

Sinh ngày 29 tháng 11 năm 1991 tại huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 9/12

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Phùng Văn H1, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Doãn Thị O, sinh năm 1963. Bị cáo có vợ là Trần Thị M, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2021. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phùng Anh H:* Ông Nguyễn Văn C, Luật sư Công ty Luật Hợp danh TV, Đoàn Luật sư tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Văn K, sinh năm 1981, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Doãn Thị O, sinh năm 1963, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

- Người làm chứng:

1. Chị Phùng Thị Mai, sinh năm 1984, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị Mừng, sinh năm 1990, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

3. Anh Phùng Văn Yến, sinh năm 1985, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

4. Anh Phùng Văn Oánh, sinh năm 1986, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

5. Chị Phùng Thị Hằng, sinh năm 1981, nơi cư trú: Thôn XH, xã VL, huyện VB, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 17/03/2021, Phùng Anh H đi đến nhà anh Phùng Văn O1 (Sinh năm 1986, trú tại thôn XH, xã VL, huyện VB là anh trai) uống rượu. Đến khoảng 19 giờ 45 thì H đi về nhà, khi đi qua cổng nhà anh Trần Văn K thì H nhìn thấy anh K và vợ là Phùng Thị M1 đang ngồi ở phòng khách. H nảy sinh ý định đi vào gặp anh K để nói chuyện giải quyết việc H nghi ngờ anh K và chị Trần Thị M (là vợ của H) có quan hệ tình dục với nhau. H đi về nhà lấy 01 con dao nhọn loại dao gọt hoa quả dài khoảng 20cm giấu vào túi quần phía sau rồi lấy tiếp 01 con dao tự chế dài 72,5cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 23cm, chuôi dao dài 49,5cm bằng kim loại, cầm trên tay phải đi vào phòng ngủ bảo chị Mừng đi sang nhà anh K để nói chuyện. Khi đi sang đến cổng thì H gặp chị M1 đi từ trong nhà ra, H hỏi anh K có nhà không, chị M1 nói anh K không có nhà và bảo H say rượu rồi có việc gì để mai sang nói chuyện. H nói “Hôm nay em đến nhà chị, chị cứ gọi Công an đi”, sau đó H đẩy chị M1 ra rồi đi vào trong nhà tìm anh K. Đi đến cửa phòng ngủ thì H nhìn thấy anh K đi từ trong phòng tắm đi ra, H giơ dao lên định chém anh K, anh K lùi vào trong phòng tắm rồi đóng cửa lại. Ngay lúc đó anh Phùng Văn Y (Là anh trai của H) chạy vào đẩy H đi ra phía ngoài sân. Sau đó, H quay lại đi vào trong nhà tiếp tục tìm anh K thì bị anh Phùng Văn Y và Phùng Văn O1 đi vào, giằng con trên tay H nhưng không được, nên đẩy H đi về nhà. Đi được một đoạn, H nghe thấy tiếng anh K chửi bới H. H quay lại thì thấy anh K đang đi từ phía trong nhà ra trên tay cầm 01 đoạn gậy tre

dài 1,15m vừa đi vừa tiếp tục chửi H. Không kiềm chế được, H chạy vào phía trong cổng nhà anh K, tay phải cầm dao tự chế dơ lên định chém anh K thì bị bà Doãn Thị O (Là mẹ của H) can ngăn đẩy H đi ra ngoài đường. H không đi và lách qua bà Oanh rồi chạy vào chỗ anh K đang đứng giờ dao lên chém thì bị anh K giờ đoạn gãy tre lên vụt về phía H 02 phát vào phần lưng phía trên hông và phần trên thắt lưng bên trái làm xây xát da. H lùi lại rồi giờ tay trái lên gạt đoạn gãy tre trên tay anh K ra làm đoạn gãy rơi xuống đất, đồng thời H vung dao lên hướng từ trên xuống dưới, từ trước ra sau chém một phát trúng vào thái dương đỉnh trái làm anh K ngã ngối xuống sân. H tiếp tục tiến đến vung dao lên hướng từ trên xuống dưới nhằm vào vùng đầu của anh K chém phát thứ hai, anh K giờ tay trái lên đỡ thì bị chém trúng vào mu bàn tay trái làm phần lưỡi dao tuột ra khỏi chuôi dao. Sau đó mọi người chạy vào can ngăn đẩy H đi về nhà. Sau khi bị chém, anh K được mọi người đưa đi cấp cứu, đến 22 giờ 30 ngày cùng ngày, H đã đến Cơ quan công an đầu thú khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 59 ngày 24/03/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai kết luận: Đối với bị hại Trần Văn K tại thời điểm giám định: Vỡ lún xương thái dương đỉnh trái, mức tổn hại là 9% sức khỏe; 01 vết thương nằm ngang theo chiều trước sau đã khâu tại vùng thái dương đỉnh trái kích thước lớn, mức tổn hại là 03% sức khỏe; 01 vết thương đã khâu vùng mu tay kéo dài từ ngón II đến ngón IV bàn tay trái, theo hướng từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới kích thước trung bình; Mức tổn hại là 02% sức khỏe. Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể quy định tại thông tư 22 ngày 28/8/2019 của Bộ y tế. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 13% sức khỏe. Cơ chế chấn thương: Chấn thương ực tiếp. Vật gây thương tích: Vật cứng có cạnh.

Tại bản kết luận giám định ADN số 270 ngày 21/6/ 2021 của Viện pháp y Quốc gia kết luận: ADM thu giữ từ vết màu nâu đỏ trên lưỡi dao và chuôi dao giữ giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của bị hại Trần Văn K.

Cáo trạng số 37/CT-VKST-P2 ngày 02/8/2021 của VKSND tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Phùng Anh H về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Phùng Anh H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trong bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu lời luận tội và tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 54, Điều 57 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Anh H từ 07 năm đến 09 năm tù và xử lý vật chứng, tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Phùng Anh H, ông Nguyễn Văn C trình bày quan điểm bào chữa: Không nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh và điều luật đối với bị cáo và cho rằng bị cáo chỉ phạm tội cố ý gây thương tích được quy định tại khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Anh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Bị hại anh Trần Văn K trình bày ý kiến: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường đầy đủ nên không yêu cầu bồi thường gì khác.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Doãn Thị O không yêu cầu bị cáo trả lại số tiền mà bà O đã bồi thường thay bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Anh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 17/3/2021, do nghi ngờ anh K ngoại tình với vợ bị cáo nên bị cáo Phùng Anh H đã có hành vi dùng dao tự chế có chiều dài 72,5cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 23cm, sống dao dày 0,3 cm, bản dao chỗ rộng nhất 04 cm, (phần cắm vào chuôi dao dài 11 cm), chuôi dao dài 49,5cm bằng ống kim loại đường kính 3,2 cm (BL 76) chêm một nhát từ trên xuống dưới, từ trước ra sau nhằm vào đầu anh K và đã trúng vào thái dương đỉnh trái anh Trần Văn K, sau khi anh K ngã khụy xuống đất, bị cáo vẫn tiếp tục chêm nhát thứ hai nhằm vào vùng đầu của anh K nhưng do anh K dơ tay lên đỡ nên đã chêm vào tay anh K, gây tổn thương cơ thể của anh Trần Văn K là 13%.

Xét thấy, do nghi ngờ anh K có quan hệ ngoại tình với vợ bị cáo, bị cáo đã cầm dao đến nhà anh K, việc bị cáo cầm dao đến nhà anh K đã được rất nhiều người cam ngăn nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện việc chém anh K, con dao mà bị cáo dùng chém anh K có chiều dài 72,5cm, mũi nhọn, lưỡi dao dài 23cm, sống dao dày 0,3 cm, bản dao chỗ rộng nhất 04 cm, (phần cắm vào chuôi dao dài 11 cm), chuôi dao dài 49,5cm bằng ống kim loại đường kính 3,2 cm (BL 76) để chém vào vùng đầu anh K được xác định là hung khí nguy hiểm. Bị cáo đã chém liên tiếp 02 nhát vào vùng đầu của bị hại là vùng rất quan trọng và nguy hiểm đối với tính mạng của bị hại với lực chém rất mạnh (Tụt cả lưỡi dao ra khỏi chuôi dao). Bị cáo buộc phải biết về hậu quả chết người có thể xảy ra, việc anh Trần Văn K không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Hành vi của bị cáo thể hiện rõ tính chất côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của người khác. Vì vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” với tình tiết định khung là “có tính chất côn đồ”. Bản cáo trạng số 37/CT-VKS-P2 ngày 02/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai đã truy tố bị cáo Phùng Anh H về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[3] Về hình phạt:

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Phùng Anh H thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm quyền bất khả xâm phạm về tính mạng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã ra đầu thú tại cơ quan công an, bị cáo còn tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho bị hại với số tiền 35.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, bị cáo có ông ngoại được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Hai, có bố đẻ được tặng thưởng Kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc, vì vậy cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo Phùng Anh H.

Ngoài ra, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt (bị hại bị tổn hại 13% sức khỏe, hậu quả tử vong chưa xảy ra). Vì vậy cần áp dụng quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với vật chứng là 01 con dao tự chế, 01 chuôi dao bằng ống kim loại, 01 đoạn gậy tre: Là những vật chứng có liên quan đến tội phạm, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 20/4/2021, bị hại Trần Văn K có đơn yêu cầu bị cáo Phùng Anh H phải bồi thường cho bị hại số tiền 56.600.000 đồng. Sau khi được bị cáo Phùng Anh H tác động, bà Doãn Thị O (mẹ đẻ của bị cáo) đã bồi thường cho bị hại số tiền là 35.000.000 đồng. Ngày 13/7/2021, bị hại có đơn thể hiện việc chấp nhận số tiền bị cáo đã bồi thường và không có đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác. Tại phiên tòa, bị hại Trần Văn K không có yêu cầu gì thêm về dân sự đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Doãn Thị O cũng không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền đã bồi thường thay cho bị cáo, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về trách nhiệm dân sự.

[6] Về án phí: Do bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phùng Anh H phạm tội “Giết người”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phùng Anh H 7 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 17/3/2021.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) con dao tự chế tổng chiều dài 72,5 cm, lưỡi dao dài 23 cm, loại dao một lưỡi, mũi nhọn, sống dao dày 0,3 cm, bản dao rộng nhất 04 cm.

- 01 (một) chuôi dao làm bằng ống kim loại dài 49,5 cm, đường kính 3,2 cm, phần lưỡi dao đã bị tuột khỏi chuôi dao.

- 01 (một) đoạn gậy tre có chiều dài 1,15 cm, đường kính trung bình 3,2 cm, 01 đầu gậy được chặt bằng, đầu còn lại chặt vát có dấu H nứt vỡ.

(Vật chứng được mô tả theo biên bản giao, nhận vật chứng số 56 ngày 03/8/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phùng Anh H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời H thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự ”.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- CQCSĐT Công an tỉnh;
- CQTHAHS Công an tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Bị hại;
- Người QLNVLQ;
- THA Tòa án;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Hữu Khoa